

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ &
CÔNG NGHIỆP
VÀ BẢO ĐAM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ 1 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thực tập tốt nghiệp - MH1104131

Mã lớp học phần: 25111MH110413102 Số tín chỉ: 5

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Vũ Linh - (04133)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2310110036	Nguyễn Gia Huy	28/01/2005			8,5	Tạm, năm	C25KT2	
2	2310110029	Từ Thiện Hữu	14/01/2005			6,5	Sai, năm	C25KT2	
3	2310110034	Hà Đặng Công Minh	22/06/2005			7,0	Bài, không	C25KT2	
4	2310110035	Phạm Thu Ngân	26/02/2005			7,0	Bài, không	C25KT2	
5	2310110037	Nguyễn Hoàng Nghĩa	21/06/2005			6,5	Sai, năm	C25KT2	
6	2310110030	Ngô Thị Thảo Ngọc	18/01/2005			7,0	Bài, không	C25KT2	
7	2310110050	Nguyễn Kim Ngọc	09/06/2004			7,5	Bài, năm	C25KT2	
8	2310110043	Đặng Thị Quỳnh Như	10/01/2005			7,5	Bài, năm	C25KT2	
9	2310110051	Trần Thị Yến Oanh	03/07/2005			7,0	Bài, không	C25KT2	
10	2310110049	Nguyễn Nhựt Hà Quyền	01/10/2005			6,5	Sai, năm	C25KT2	
11	2310110047	Nguyễn Hoàng Gia Quỳnh	02/09/2005			7,0	Bài, không	C25KT2	
12	2310110027	Nguyễn Thị Huyền Trang	23/12/2005			7,0	Bài, không	C25KT2	
13	2310110045	Lại Thụy Thanh Trúc	11/03/2005			7,0	Bài, không	C25KT2	
14	2310110046	Bùi Thị Ánh Tuyết	17/06/2005			8,0	Tạm, không	C25KT2	
15	2310110028	Nguyễn Thị Yến Vy	26/09/2005			6,5	Sai, năm	C25KT2	
16	2310120002	Nguyễn Thị Như Ý	13/05/2002			7,5	Bài, năm	C25KT2	

Lưu ý: sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 16 vắng thi: 00 . Số bài thi/Số tờ: 10 / 16

Số sinh viên đạt/không đạt: 16 / 00

Tỷ lệ đạt: 100,00 %

Ngày 20 tháng 11 năm 2025

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hòa

Ngày 25 tháng 11 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Vũ Linh